

Số: **525/2021/QĐST-HNGĐ**

Đông Anh, ngày 22 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 512/2021/TLST-VHNGĐ ngày 12/11/2021 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1. Chị **L**, sinh năm 1997.

Trú tại: Bản Tà Đô, xã Tạ Khoa, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

2. Anh **P**, sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn Lý Nhân, xã Dục Tú, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh P kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Dục Tú, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội ngày 21/12/2015. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống. Nay anh chị đều xác định không còn tình cảm với nhau, thống nhất ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Chị L, anh P xác nhận và cam kết vợ chồng không có con chung nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị L, anh P đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị L tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh P thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị L, anh P không có con chung.
- Về tài sản chung: Chị L, anh P đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, chị L chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị L đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 45731 ngày 12/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Xác nhận chị L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- Các đương sự;
- UBND xã Dục Tú;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Thu Huyền
Đã kí

